

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN TRƯỜNG
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 46/2022/HS-ST

Ngày: 13 - 7 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN TRƯỜNG, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Thung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Trang;

Ông Đặng Văn Chính.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Cúc - Thư ký Toà án nhân dân huyện Xuân Trường.

- Đại diện Viện K sát nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Đặng Xuân Tụ - K sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 41/2022/TLHS-ST ngày 22 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Phan Văn K, sinh ngày 03/9/1979; nơi cư trú: Xóm 17, xã XH, huyện XT, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn T (đã chết) và bà Phạm Thị Q; gia đình có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ tư; bị cáo có vợ là Vũ Thị C và có 02 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 23 tháng 4 năm 2013 bị TAND huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định xử phạt 27 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; ngày 09 tháng 8 năm 2018 bị TAND quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; bị tạm giữ từ ngày 12/4/2022 đến ngày 21/4/2022 thì chuyển tạm giam cho đến nay; “có mặt”.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Đinh Thị Thanh Tâm - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nam Định; “có mặt”.

- *Người chứng kiến:*

1. Anh Phan Văn G, sinh năm 1970; “vắng mặt”;
2. Anh Bùi Văn T, sinh năm 1978; “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 12/4/2022, Phan Văn K đi bộ từ nhà ở xóm 17, xã XH, huyện XT đến khu vực tổ 5, thị trấn T, mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Đến nơi, K gặp một người đàn ông không quen biết, không rõ tên, tuổi, địa chỉ. Qua nói chuyện, dò hỏi, biết người này có ma túy bán, K hỏi mua 200.000 đồng Heroine. Người đàn ông đồng ý nhận tiền và đưa lại cho K 02 đoạn ống nhựa nhỏ, hàn kín hai đầu (01 đoạn ống nhựa màu hồng, 01 đoạn ống nhựa màu trắng), bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng. K nhận 02 đoạn ống nhựa K tra, xác định là Heroine, cất vào trong túi quần phía trước bên phải rồi đi bộ tìm nơi sử dụng. Khoảng 13 giờ cùng ngày, khi K đang đi bộ trong khu dân cư tổ 5, thị trấn Xuân Trường thì bị Tổ công tác PC04 Công an tỉnh Nam Định đang làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang, thu giữ của K 02 đoạn ống nhựa trong chứa chất bột dạng cục màu trắng, niêm phong ký hiệu A, K khai đó là 02 ống Heroine vừa mua để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã đưa K cùng vật chứng về UBND thị trấn Xuân Trường, mời người chứng kiến tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Sau đó, Tổ công tác đã bàn giao Phan Văn K cùng toàn bộ tài liệu, vật chứng cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Trường thụ lý điều tra giải quyết theo thẩm quyền.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra đã khám xét khẩn cấp nơi ở của Phan Văn K nhưng không thu giữ tài liệu, đồ vật gì.

Tại bản kết luận giám định số 516/GĐKTHS ngày 13/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng trong phong bì thư được niêm phong ký hiệu A trưng cầu giám định là ma túy. Loại ma túy Heroine, tổng khối lượng M: 0,162 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Phan Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 40/CT-VKSXT ngày 21/6/2022 của Viện K sát nhân dân huyện Xuân Trường truy tố bị cáo Phan Văn K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận đã thực hiện hành vi như nội dung vụ án đã nêu trên.

Đại diện Viện K sát nhân dân huyện Xuân Trường giữ quyền công tố tại phiên toà giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/4/2022 và đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng của vụ án đã thu giữ trong quá trình điều tra, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Tại phiên toà, người bào chữa nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện K sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo Phan Văn K khai nhận đã thực hiện hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như nội dung vụ án đã nêu, bị cáo công nhận Viện K sát đã truy tố đúng hành vi phạm tội của mình. Trong lời nói sau cùng, bị cáo thực sự ăn năn, hối lỗi mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Trường, Điều tra viên, Viện K sát nhân dân huyện Xuân Trường, K sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Phan Văn K tại phiên toà được chứng minh bằng biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, bằng lời khai của người chứng kiến cùng các tài liệu khác đã được lưu trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ ngày 12/4/2022, tại khu vực tổ 5, thị trấn Xuân Trường, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định, Phan Văn K có hành vi tàng trữ trái phép 0,162 gam Heroine để sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Ma túy đã và

đang gây tác hại xấu cho sức khỏe của người sử dụng; làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, làm khánh kiệt về kinh tế, phá hoại hạnh phúc gia đình và chính ma túy là nguyên nhân làm gia tăng nhiều loại tội phạm và làm lan truyền nhiều loại bệnh dịch nguy hiểm. Do đó, cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Trong vụ án này, bị cáo Phan Văn K không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn, hối lỗi nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử có thể xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình như đề nghị của đại diện Viện K sát tại phiên tòa là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bản thân bị cáo nghiện ma túy nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[6] Về xử lý vật chứng: Toàn bộ số Heroine Cơ quan điều tra đã thu giữ trong vụ án là vật cấm lưu hành xét cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Phan Văn K, quá trình điều tra không xác định được nên không có căn cứ để xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Phan Văn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Phan Văn K 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/4/2022.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong hoàn trả mẫu vật sau giám định số 516/GĐKTHTS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định.

(Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 65/CCTHA ngày 29/6/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Trường và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Trường).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Phan Văn K phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Xuân Trường;
- Chi cục THADS huyện Xuân Trường;
- Công an huyện Xuân Trường;
- UBND xã XH;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Thung

